

Bản án số: 36/2018/HS-ST
Ngày 17- 5- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

– Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Bảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lý Hoàng Anh

Ông Vy Văn Lâm

– Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thảo Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đăng Bằng – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

Đồng Văn B, sinh ngày 17 tháng 7 năm 1975 tại huyện L, tỉnh Bắc Giang; nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng Văn B1, sinh năm 1950 và bà Lê Thị B, sinh năm 1954; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt, tạm giam từ ngày 07 tháng 02 năm 2018 đến ngày 10 tháng 02 năm 2018, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11 tháng 02 năm 2018 đến nay. Có mặt.

Đồng Văn H (tức Đồng Mạnh H), sinh ngày 02 tháng 02 năm 1974 tại huyện L, tỉnh Bắc Giang; nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng Văn T (đã chết) và bà Đồng Thị P, sinh năm 1936; có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: Không có; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19 tháng 3 năm 2018 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Đồng Trường G, sinh năm 1978, địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1981, địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1965, địa chỉ: Thôn M, xã A, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt.

3. Bà Nông Thị Y, sinh năm 1965, địa chỉ: Thôn M, xã A, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt.

4. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1961, địa chỉ: Thôn *, xã A, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt.

5. Chị Quách Thị B, sinh năm 1971, địa chỉ: Thôn 11, xã A, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 20 giờ 30 phút, ngày 07 tháng 02 năm 2018 tại Km 70 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn R, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Hữu Lũng tiến hành kiểm tra xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS biển kiểm soát 30P-8695 do Đồng Văn B điều khiển hướng Lạng Sơn – Hà Nội. Trên xe có vợ Đồng Văn B là chị Hoàng Thị L, anh Nguyễn Văn L, chị Nông Thị Y, anh Nguyễn Văn Tuấn K, chị Nguyễn Thị T và chị Quách Thị B. Phát hiện trên sàn xe, phía trước ghế phụ có một bao tải tơ dừa màu vàng bên trong có 01 hộp pháo dàn 100 quả/dàn, bên trên phủ một chiếc chăn mỏng màu vàng-xanh. Công an huyện Hữu Lũng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đồng Văn B, thu giữ: 02 hộp pháo dàn 100 quả/dàn, vỏ bọc bên ngoài màu đỏ có chữ Trung Quốc, đầu bọc giấy nilon màu vàng, mỗi hộp có trọng lượng 3,8kg, tổng trọng lượng pháo là 7,6kg; 01 bao tải tơ dừa màu vàng; 01 túi nilon màu đen; 01 chiếc chăn mỏng màu vàng - xanh; 01 xe ô tô con nhãn hiệu TOYOTA VIOS biển kiểm soát 30P-8695; 01 đăng ký xe ô tô số 133915 biển kiểm soát 30P - 8685 mang tên Hoàng Tiến T do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 13 tháng 5 năm 2009; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng, số IMEL 35200406594966, có gắn sim thuê bao 0986587025.

Tại bản kết luận giám định số 934/C54-P2, ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Toàn bộ số pháo thu giữ có chứa thuốc pháo, khi đốt có gây tiếng nổ.

Quá trình điều tra làm rõ: Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 07 tháng 02 năm 2018, Đồng Văn B mượn xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS biển kiểm soát 30P-8695 của em trai là Đồng Trường G, sinh năm 1978, trú tại Thôn B, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang để cùng vợ là Hoàng Thị L và những người quen cùng đi lên cửa khẩu T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để mua sắm đồ dùng, gồm Nguyễn Văn L, cùng vợ là Nông Thị Y, cháu của Nguyễn Văn L là Nguyễn Văn Tuấn K, Nguyễn Thị T, Quách Thị B khi điều khiển xe ô tô đến gần thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì Đồng Văn B gọi điện thoại cho cháu họ là Đồng Văn H đang

làm thuê ở thị trấn Đ để rủ Đồng Văn H lên chợ cửa khẩu chơi nhưng Đồng Văn H không đi và đứng chờ Đồng Văn B ở ngoài đường. Khi Đồng Văn B điều khiển xe ô tô đi qua thị trấn Đ thì gặp Đồng Văn H đang đứng cạnh đường, Đồng Văn B xuống xe nói chuyện với Đồng Văn H và nhờ Đồng Văn H tìm mua pháo để về đốt chơi tết. Sau đó, Đồng Văn B lên xe ô tô và cùng mọi người đi lên chợ cửa khẩu T mua sắm. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Đồng Văn H gọi điện thoại mời Đồng Văn B và những người đi cùng vào chỗ trọ của Đồng Văn H, Đồng Văn B và Nguyễn Văn L xuống xe vào ăn cơm còn những người khác chỉ vào vệ sinh rồi ra xe ngay. Sau khi ăn cơm xong Nguyễn Văn L ra xe trước, Đồng Văn B và Đồng Văn H đang ngồi nói chuyện thì có một người đàn ông lên Đ làm nghề bốc vác ở khu vực Đồng Văn H ở trọ đi qua, Đồng Văn H hỏi Đ có pháo không để cho Đồng Văn B một ít về đốt chơi tết, Đ nói có hai hộp pháo để dưới bếp bán với giá 1.000.000đ. Đồng Văn B đưa cho Đồng Văn H 1.000.000đ để trả cho Đ và cùng Đồng Văn H xuống bếp lấy hai hộp pháo. Đồng Văn B cho một hộp pháo vào túi nilon màu đen lấy trong bếp, còn Đồng Văn H lấy một bao tải tơ dứa màu vàng ở chuồng gà bên cạnh mang cho Đồng Văn B đựng một hộp pháo còn lại. Đồng Văn B mang hai hộp pháo ra xe và để ở sàn xe phía trước ghế phụ chỗ chị Hoàng Thị L ngồi và phủ một chiếc chăn mỏng màu vàng-xanh lên trên. Sau đó, Đồng Văn B điều khiển xe ô tô theo hướng Lạng Sơn-Hà Nội chở mọi người về nhà. Sau khi Đồng Văn B về, Đồng Văn H trả cho người đàn ông 1.000.000đ tiền mua hai hộp pháo hộ Đồng Văn B, Đ trả lại cho Đồng Văn H 400.000đ. Đồng Văn H gọi điện cho Đồng Văn B nói còn 400.000đ và hẹn khi nào về quê gặp sẽ đưa lại cho Đồng Văn B. Hồi 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi Đồng Văn B điều khiển xe ô tô đến Km70 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn R, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn thì bị Công an huyện Hữu Lũng phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số pháo nổ cùng phương tiện và các đồ vật liên quan khác.

Số tiền 400.000đ còn lại sau khi mua pháo, Đồng Văn H đã gặp và trả lại cho Đồng Văn B; đối với người đàn ông tên Đ bán pháo cho Đồng Văn B và Đồng Văn H, do không xác định được họ tên đầy đủ, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để điều tra làm rõ; chị Hoàng Thị L, anh Nguyễn Văn L, chị Nông Thị Y, chị Nguyễn Thị T và chị Quách Thị B là những người đi cùng trên xe với Đồng Văn B nhưng không biết Đồng Văn B vận chuyển pháo nổ mang về nhà nên không đề cập xử lý; đối với Đồng Trường G là chủ sở hữu chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS biển kiểm soát 30P-8695, do không biết Đồng Văn B sử dụng chiếc xe để vận chuyển pháo nổ nên không đề cập xử lý.

Những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội gồm: 02 hộp pháo dàn 100 quả/dàn, vỏ bọc bên ngoài màu đỏ có chữ Trung Quốc, đầu bọc giấy nilon màu vàng, đáy bọc màu xám, mỗi hộp có trọng lượng 3,8kg. Tổng trọng lượng pháo là 7,6kg; 01 bao tải tơ dứa màu vàng; 01 túi nilon màu đen dùng để đựng pháo nổ; 01 chiếc chăn mỏng màu vàng-xanh dùng để che pháo nổ; 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS biển kiểm soát 30P-8695; 01 đăng ký xe ô tô số 133915 biển kiểm soát 30P-8695 mang tên Hoàng Tiến T. Những vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu

Iphone 5S màu trắng, số IMEI 352004065966, có gắn sim thuê bao 0986587025 của Đồng Văn B sử dụng liên lạc cá nhân.

Sau khi làm rõ, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã tiến hành tiêu hủy toàn bộ số pháo nổ trên; trả lại chiếc xe ô tô biển kiểm soát nhãn hiệu TOYOTA VIOS biển kiểm soát 30P-8695 và đăng ký xe cho Đồng Trường G. Vật chứng còn lại hiện đang tạm giữ: 01 bao tải tơ dừa màu vàng; 01 túi nilon màu đen; 01 chiếc chăn mùng màu vàng-xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng, số IMEI 352004065966, có gắn sim thuê bao 0986587025.

Cáo trạng số: 38/CT-VKSHL-HS, ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Đồng Văn B, Đồng Văn H về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm Sát Viên giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1, Điều 191; các Điều 17; 50; 65 điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Đồng Văn B từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Áp dụng điểm c khoản 1, Điều 191; các Điều 17; 50; 65 điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Đồng Văn H từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

* Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao tải tơ dừa màu vàng; 01 túi nilon màu đen; 01 chiếc chăn mùng màu vàng-xanh;

- Trả lại cho Đồng Văn B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng, số IMEI 352004065966, có gắn sim thuê bao 0986587025.

Phần tranh luận: Không ai có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ được xác lập trong hồ. Như vậy có đủ cơ sở xác định: Ngày 07 tháng 02 năm 2018, Đồng Văn B mượn xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS biển kiểm soát 30P-8695 của em trai là Đồng Trường G để cùng vợ là Hoàng Thị L, Nguyễn Văn L, vợ của Lương là Nông Thị Y, cháu của Lương là Nguyễn Văn Tuấn K, Nguyễn Thị T, Quách Thị B cùng đi lên cửa khẩu T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để mua sắm đồ dùng. Khi điều khiển xe ô tô đến gần thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì Đồng Văn B gặp Đồng Văn H và nảy sinh ý định tìm mua pháo, mục đích để đốt trong dịp tết nguyên đán. Sau đó, Đồng Văn B lên xe ô tô và cùng mọi người lên chợ cửa khẩu T mua sắm. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Đồng Văn B và những người đi cùng vào chỗ trọ của Đồng Văn H, Đồng Văn B và Nguyễn Văn L xuống xe vào ăn cơm còn những người khác ở ngoài xe. Sau khi ăn cơm xong Nguyễn Văn L ra xe trước, Đồng Văn H mua 02 hộp pháo nổ, tổng trọng lượng 7,6kg của một người đàn ông tên Đ, không rõ địa chỉ với giá 600.000đ đưa cho Đồng Văn B mang lên xe để đi về nhà. Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi Đồng Văn B điều khiển xe ô tô đến Km 70 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn R, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn thì bị Công an huyện Hữu Lũng phát hiện, bắt quả tang. Số pháo thu giữ được giám định, kết luận đều chưa thuốc pháo, khi đốt gây tiếng nổ. Như vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo Đồng Văn B, Đồng Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm”. Cáo trạng số 38/VHS–HS ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng truy tố đúng người đúng tội. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế. Đã ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần xét xử nghiêm minh để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đồng Văn B hiện đang nuôi dưỡng, chăm sóc thân nhân liệt sỹ; bị cáo Đồng Văn H có mẹ đẻ được Bộ Tư lệnh Quân khu I chứng nhận tham gia hỏa tuyến được hưởng chế độ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Từ những phân tích đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo

Đồng Văn B, Đồng Văn H khỏi xã hội. Ngoài ra, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng đến việc phòng chống tội phạm của địa phương. Áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật và thể hiện được tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản riêng do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 bao tải tơ dứa màu vàng; 01 túi nilon màu đen; 01 chiếc chăn mỏng màu vàng-xanh; Trả lại Đồng Văn B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng, số IMEI 352004065966, có gắn sim thuê bao 0986587025 không liên quan đến hành vi phạm tội (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02 tháng 5 năm 2018).

[6] Về án phí: Các bị cáo Đồng Văn B, Đồng Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đồng Văn B, Đồng Văn H (tức Đồng Mạnh H) phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Về hình phạt:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; 65 của Bộ Luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đồng Văn B 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng. Thời hạn tính từ ngày xét xử sơ thẩm, ngày 17 tháng 5 năm 2018. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50, 65 của Bộ Luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đồng Văn H (tức Đồng Mạnh H) 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng. Thời hạn tính từ ngày xét xử sơ thẩm, ngày 17 tháng 5 năm 2018. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

3. Về vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao tải tơ dừa màu vàng; 01 túi nilon màu đen; 01 chiếc chăn mỏng màu vàng-xanh;

- Trả lại cho Đồng Văn B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng, số IMEI 352004065966, có gắn sim thuê bao 0986587025 (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02 tháng 5 năm 2018).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Đồng Văn B, Đồng Văn H (tức Đồng Mạnh H) mỗi người phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Quốc Bảo